

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày: 19-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lường Khắc Tiệp;

Bà Trần Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Sông A Ch, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994, tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sông A S (đã chết) và bà Vàng Thị V, sinh năm 1941; bị cáo có vợ là Hờ Thị S1, sinh năm 1991 và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ ngày 08/4/2023 chuyển tạm giam ngày 17/4/2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/4/2023 tại xóm Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình, tổ công tác Công an huyện Mai Châu chủ trì phối hợp với Công an xã Đ phát hiện và bắt quả tang Sông A Ch để ma túy trong túi áo đang mặc trên người. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy bạc trong đó có 01 gói giấy bạc bên trong là lớp nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 gói giấy bạc bên trong là lớp nilon màu xanh chứa các viên nén màu hồng và màu xanh, tất cả đều nghi là ma túy. Ch khai nhận đó là ma túy Ch vận chuyển thuê cho một người không quen biết. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ

và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật, sau đó dẫn giải Sông A Ch về trụ sở cơ quan Công an để điều tra làm rõ hành vi phạm tội.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Châu Sông A Ch khai nhận: Chiều ngày 08/4/2023 Sông A Ch đang đi bộ ngoài đường thuộc bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông Ch không quen biết, Ch dừng lại nói chuyện với người đàn ông này. Quá trình nói chuyện, người này lấy ra 02 gói giấy bạc bảo bên trong có chứa ma túy và nhờ Ch đem 02 gói ma túy này đến khu vực Bãi Mía thuộc xóm Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình để giao cho một người khác, người nhận ma túy sẽ trả công cho Ch số tiền 1.000.000 đồng, Ch đồng ý. Sau đó Ch cầm lấy 02 gói ma túy cất giấu bên trong túi áo bên trái Ch đang mặc và đi bộ ra Quốc lộ 6 bắt xe khách đến địa điểm giao ma túy. Khi đến khu vực Bãi Mía thuộc xóm Đ, xã Đ, Ch xuống xe và đứng đợi nhưng chưa có ai đến lấy ma túy thì Ch bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy Ch cất giấu. Mục đích Sông A Ch vận chuyển ma túy là để được trả công số tiền 1.000.000 đồng đã hứa hẹn.

Tại các bản Kết luận giám định số: 156-A/KL-KTHS ngày 13/4/2023 và 156B-B/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 3,67 gam, là ma túy, loại Heroine; Các viên nén màu hồng có tổng khối lượng 17,89 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Sông A Ch về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Sông A Ch phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Sông A Ch từ 09 đến 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về vấn đề khác: Đối người đã thuê bị cáo vận chuyển và người nhận ma túy do bị cáo vận chuyển đến, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không xác định được là ai nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, không có án cứ đề nghị xử lý.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội

dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên khi được thuê vận chuyển ma túy bị cáo đã nhận lời để được trả công 1.000.000 đồng, nhưng chưa kịp giao ma túy và chưa nhận được tiền công thì bị bắt, ngoài ra không có mục đích gì khác. Bị cáo đã thành khẩn khai báo mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 08/4/2023 Sông A Ch có hành vi vận chuyển 17,89 gam ma túy, loại Methamphetamine và 3,67 gam ma túy, loại Heroine trong túi áo đang mặc. Tổng khối lượng các chất ma túy Sông A Ch vận chuyển là 21,56 gam. Mục đích vận chuyển để được trả công số tiền 1.000.000 đồng, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Sông A Ch phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó nhưng do muốn có tiền để tiêu bằng cách dễ dàng, tiền công cao nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm lớn cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, về nhân thân không có tiền án, tiền sự, không nghiện chất ma túy. Do vậy xét xử bị cáo mức thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mức 8 năm 06 tháng tù là phù hợp vẫn đảm bảo tính nghiêm khắc thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Sông A Ch phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Sông A Ch phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Sông A Ch 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 08/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:
- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và Methamphetamine sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 47/THA ngày 16/8/2023 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Sông A Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã L, Huyện V;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng